

Số: 51 /2023/QĐ-UBND Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 30 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức vụ cán bộ cấp xã,
chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo chức danh công chức cấp xã
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và
Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không
chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định danh mục thống kê ngành đào tạo
của giáo dục đại học;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 587/TTr-SNV
ngày 22 tháng 9 năm 2023 dự thảo Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn
chức vụ cán bộ cấp xã, chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo chức danh
công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức vụ
cán bộ cấp xã, chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo chức danh công chức
cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 11 năm 2023.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *biên*

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTr.Tỉnh ủy, TTr.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, SNV (05).

(5)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH *kh*

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Thông



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn chức vụ cán bộ cấp xã, chức danh công chức cấp xã;
ngành đào tạo chức danh công chức cấp xã
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

(Kèm theo Quyết định số 51 /2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức vụ cán bộ cấp xã, chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức cấp xã quy định tại khoản 3 Điều 4 và Điều 61 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý cán bộ, công chức cấp xã.

Chương II QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CHỨC VỤ CÁN BỘ CẤP XÃ, CHỨC DANH CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Mục 1 QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CHỨC VỤ CÁN BỘ CẤP XÃ

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể

- Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy
 - Các tiêu chuẩn cụ thể thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

b) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên. Trường hợp Điều lệ Đảng có quy định khác với quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng.

Đại học trở lên một trong các ngành, lĩnh vực: Triết học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quản trị kinh doanh; Nhân văn; Khoa học xã hội và hành vi; Pháp luật; Công tác xã hội; Máy tính và công nghệ thông tin; Kiến trúc và xây dựng; Quản lý đất đai; Kế toán - Kiểm toán; Nông, lâm nghiệp, thủy sản và một số chuyên ngành khác phù hợp.

2. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã

a) Các tiêu chuẩn cụ thể thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

b) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên. Trường hợp luật, điều lệ tổ chức có quy định khác với quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của luật, điều lệ đó.

Đối với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực: Triết học; Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Nhân văn; Khoa học xã hội và hành vi; Quản trị - Quản lý; Pháp luật; Công tác xã hội; Máy tính và công nghệ thông tin và một số chuyên ngành khác phù hợp.

Đối với Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực: Triết học; Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Nhân văn; Khoa học xã hội và hành vi; Quản trị - Quản lý; Pháp luật; Công tác xã hội; Máy tính và công nghệ thông tin và một số chuyên ngành khác phù hợp.

Đối với Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực: Triết học; Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Nhân văn; Khoa học xã hội và hành vi; Quản trị - Quản lý; Pháp luật; Công tác xã hội; Máy tính và công nghệ thông tin và một số chuyên ngành khác phù hợp.

Đối với Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam: Tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực: Triết học; Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước (Hành chính học); Nhân văn; Khoa học xã hội; Quản trị - Quản lý; Nông, lâm nghiệp và thủy sản; Pháp luật; Kế toán - Kiểm toán; Công tác xã hội và một số chuyên ngành khác phù hợp.



Đối với Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam: Tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực: Triết học; Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quân sự; Nhân văn; Khoa học xã hội và hành vi; Quản trị - Quản lý; Pháp luật; Công tác xã hội; Máy tính và công nghệ thông tin và một số chuyên ngành khác phù hợp.

3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

a) Các tiêu chuẩn cụ thể thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

b) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên. Trường hợp Điều lệ Đảng có quy định khác với quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng.

Đại học trở lên một trong các ngành, lĩnh vực: Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quản trị kinh doanh; Nhân văn; Khoa học xã hội và hành vi; Quản trị - Quản lý; Kế toán - Kiểm toán; Pháp luật; Máy tính và công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật; Kiến trúc và xây dựng; Công tác xã hội; Nông, lâm nghiệp, thủy sản và một số chuyên ngành khác phù hợp.

Mục 2

QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Điều 5. Tiêu chuẩn chung

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể

1. Tiêu chuẩn của công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Tiêu chuẩn của công chức Văn phòng - thống kê; Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã); Tài chính - kế toán; Tư pháp - hộ tịch; Văn hóa - xã hội như sau:

a) Các tiêu chuẩn cụ thể thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

b) Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã

theo quy định tại Điều 7 Quy định này. Trường hợp luật có quy định khác với quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của luật đó.

Chương III **QUY ĐỊNH NGÀNH ĐẠO TẠO CHỨC DANH** **CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

Điều 7. Ngành đạo tạo chức danh công chức cấp xã

1. Công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã: Tốt nghiệp ngành Quân sự cơ sở tại nhà trường quân đội.

2. Công chức Văn phòng - thống kê tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực như sau

a) Kinh tế học: Kinh tế chính trị, kinh tế phát triển, kinh tế quốc tế, thống kê kinh tế, toán kinh tế, kinh tế số.

b) Khoa học chính trị: Chính trị học, xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, quản lý nhà nước.

c) Quản trị - Quản lý: Khoa học quản lý, quản lý công, quản trị nhân lực, hệ thống thông tin quản lý, quản trị văn phòng, quan hệ lao động.

d) Máy tính và công nghệ thông tin:

Máy tính: Khoa học máy tính, mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, kỹ thuật phần mềm, hệ thống thông tin, kỹ thuật máy tính, công nghệ kỹ thuật máy tính.

Công nghệ thông tin: Công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

đ) Kế toán - Kiểm toán: Kế toán, kiểm toán.

e) Văn thư - lưu trữ.

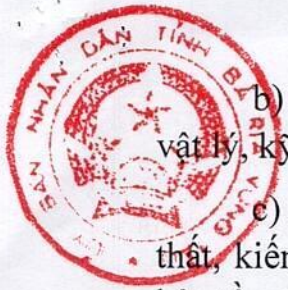
g) Thống kê; Quản trị kinh doanh.

h) Luật, luật hiến pháp và luật hành chính, Luật kinh tế, Luật quốc tế.

i) Một số chuyên ngành, lĩnh vực khác phù hợp vị trí công chức Văn phòng - thống kê.

3. Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã) tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực như sau

a) Quản lý tài nguyên và môi trường: Quản lý tài nguyên và môi trường, kinh tế tài nguyên thiên nhiên, quản lý đất đai, khoa học môi trường.



b) Kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa: Kỹ thuật địa chất, kỹ thuật địa vật lý, kỹ thuật trắc địa – bản đồ.

c) Kiến trúc và quy hoạch: Kiến trúc, kiến trúc cảnh quan, kiến trúc nội thất, kiến trúc đô thị, quy hoạch vùng và đô thị, quản lý đô thị và công trình, bảo tồn di sản kiến trúc – đô thị, đô thị học.

d) Xây dựng: Kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật xây dựng công trình thủy, kỹ thuật xây dựng công trình biển, kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, địa kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật tài nguyên nước, kỹ thuật cấp thoát nước, xây dựng dân dụng và công nghiệp.

đ) Công nghệ kỹ thuật kiến trúc, công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, công nghệ kỹ thuật xây dựng, công nghệ kỹ thuật môi trường.

e) Quản lý xây dựng: Kinh tế xây dựng, quản lý xây dựng.

g) Nông, lâm nghiệp, thủy sản và thú y

Nông nghiệp: Nông nghiệp, khuyến nông, khoa học đất, chăn nuôi, nông học, khoa học cây trồng, bảo vệ thực vật, công nghệ rau hoa quả và cảnh quan, kinh doanh nông nghiệp, kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn.

Lâm nghiệp: Lâm học, lâm nghiệp đô thị, lâm sinh, quản lý tài nguyên rừng.

Thủy sản: Nuôi trồng thủy sản, bệnh học thủy sản, khoa học thủy sản, khai thác thủy sản, quản lý thủy sản.

Thú y.

h) Sinh học ứng dụng: Sinh học, công nghệ sinh học, kỹ thuật sinh học, sinh học ứng dụng.

i) Một số chuyên ngành, lĩnh vực khác phù hợp vị trí công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã).

4. Công chức Tài chính - kế toán tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực như sau

a) Kế toán - Kiểm toán: Kế toán, kiểm toán, kế toán tổng hợp.

b) Tài chính - Ngân hàng: Tài chính - Ngân hàng, bảo hiểm, công nghệ tài chính.

c) Một số chuyên ngành, lĩnh vực khác phù hợp vị trí công chức Tài chính - kế toán.

5. Công chức Tư pháp - hộ tịch tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực như sau

a) Luật, luật hiến pháp và luật hành chính, luật dân sự và tố tụng dân sự, luật hình sự và tố tụng hình sự, luật kinh tế, luật quốc tế.

b) Một số chuyên ngành, lĩnh vực khác phù hợp vị trí công chức Tư pháp - Hộ tịch.

6. Công chức Văn hóa - xã hội tốt nghiệp trong các ngành, lĩnh vực như sau

a) Báo chí và truyền thông: Báo chí, Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông đại chúng, Công nghệ truyền thông, Truyền thông quốc tế, Quan hệ công chúng.

b) Thông tin – Thư viện, Quản lý thông tin.

c) Du lịch, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.

d) Quản lý thể dục thể thao, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống.

đ) Công tác xã hội, Công tác thanh thiếu niên.

e) Y tế cộng đồng.

g) Quản lý văn hóa, Lịch sử, Ngôn ngữ học, Văn hóa học, Tôn giáo học, Bảo tàng học.

h) Một số chuyên ngành, lĩnh vực khác phù hợp vị trí công chức Văn hóa - xã hội.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này. / *Điền*